

Mẫu số: 01-B/No. 01-B

CÔNG TY CP ONE CAPITAL
HOSPITALITY
ONE CAPITAL HOSPITALITY
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Ha Noi, March 31st, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE OF
FINANCIAL STATEMENTS

Kính gửi/To: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Hanoi Stock Exchange

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty CP One Capital Hospitality (MCK: OCH) thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024 đã kiểm toán với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

Pursuant to the regulations at Clause 3, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020, issued by the Ministry of Finance, providing guidance on information disclosure in the securities market and Circular No. 68/2024/TT-BTC amending and supplementing a number of articles of the Circulars regulating securities transactions on the securities trading system; clearing and settlement of securities transactions; activities of securities companies and information disclosure on the stock market, One Capital Hospitality Joint Stock Company (Stock Code: OCH) discloses the audited financial statements for 2024 to the Hanoi Stock Exchange as follow:

1. Tên tổ chức: Công ty CP One Capital Hospitality
Name of organization: One Capital Hospitality Joint Stock Company
 - Mã chứng khoán/Stock Code: OCH
 - Địa chỉ/Address: Tầng 23, tòa nhà Leadvisors, 643 Phạm Văn Đồng, P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội/ 23rd floor, Leadvisors Tower, 643 Pham Van Dong, Co Nhue 1 Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi.
 - Điện thoại liên hệ/Tel: 0243 783 0101 Fax: 0243 783 0202
 - Email: info@och.vn Website: <http://och.vn>



2. Nội dung thông tin công bố/*Content of the Disclosure:*

- BCTC kiểm toán năm 2024/*Audited Financial Statements for 2024*

BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)/*Separate financial statements (Listed organizations without subsidiaries and superior accounting companies with affiliated companies);*

BCTC riêng và BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con)/*Separate financial statements and consolidated financial statements (Listed organizations with subsidiaries);*

BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)/*Consolidated financial statements (Listed organizations with accounting companies under the organization of private accounting system).*

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC/*The auditing organization issues not an unqualified opinion on the financial statements:*

Có/ *Yes*

Không/ *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/:

Có/ *Yes*

Không/ *No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại/*Profit after tax in this period changes by 5% or more before and after auditing, or from loss to profit or vice versa:*

Có/ *Yes*

Không/ *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanation document in case of Yes:*

Có/ *Yes*

Không/ *No*

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước/*Profit after corporate income tax in the income statement of this period changes by 10% or more compared to the same period of last year:*

Có/ *Yes*

Không/ *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanation document in case of Yes:*

Có/ *Yes*

Không/ *No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại/*Profit after tax in this period is a loss, changing from profit in the same period last year to loss in this period or vice versa:*

Có/ *Yes*

Không/ *No*



Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/ *Explanation document in case of Yes:*

Có/ *Yes*

Không/ *No*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày: 31/03/2025 tại đường dẫn: <http://och.vn/cong-bo-thong-tin/>.

This information was published on the company's website on: March 31st, 2025 at the link: <http://och.vn/cong-bo-thong-tin/>

3. Báo cáo về các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong kỳ/ *Report on transactions with a value of 35% or more of total assets during this period.*

Trường hợp TCNY có giao dịch đề nghị báo cáo đầy đủ các nội dung sau/ *In case the listed organizations has transactions above, please report the following contents in full:*

- Nội dung giao dịch/ *Transaction content:*
- Tỷ trọng giá trị giao dịch/tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp (%) (căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất)/ *Ratio of transactions value/total assets of the company (%) (based on the most recent financial statements);.....*
- Ngày hoàn thành giao dịch/ *Transaction completed date:.....*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố

We commit that the disclosure information above is true and are fully responsible before the law for the content of the disclosure information.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT
Legal representative/ Information Disclosure Officer

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Sign, state full name, position, seal)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Minh

Tài liệu đính kèm/
Attached file:

- BCTC riêng, hợp nhất đã kiểm toán năm 2024/ *Audited separate and consolidated financial statements for 2024;*
- Văn bản giải trình thông tin chênh lệch lợi nhuận trước sau kiểm toán/ *Explanation of financial statements before and after audited.*

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ONE CAPITAL HOSPITALITY/
ONE CAPITAL HOSPITALITY
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom - Happiness**

Số: 06/2025/CV-OCH
No: ..06.../2025/CV-OCH

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2025
Hanoi, March 31st 2025

V/v: Giải trình thông tin BCTC năm 2024
sau kiểm toán /Explanation of audited
financial statements for 2024

**Kính gửi/To: - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI/HANOI STOCK EXCHANGE
- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC/STATE SECURITIES
COMMISSION**

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán/Based on Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 guiding the information disclosure on the stock market;

- Căn cứ Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2024 của Công ty CP One Capital Hospitality được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam/Based on the Separate and Consolidated Financial Statements for 2024 of One Capital Hospitality Joint Stock Company audited by CPA Vietnam Auditing Company Limited;

Công ty CP One Capital Hospitality giải trình các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán như sau/One Capital Hospitality Joint Stock Company has explained issues related to business activities on the audited Separate Financial Statements and audited Consolidated Financial Statements for 2024 as follows:

I. Giải trình biến động Lợi nhuận sau thuế TNDN trên Báo cáo kết quả kinh doanh đã kiểm toán năm 2024 thay đổi từ 10% so với năm 2023/Explanation of Profit after corporate income tax fluctuations in audited income statement for 2024 changed by 10% or more compared to last year:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất/Consolidated Financial Statements:

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo KQKD của BCTC hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán là 176,7 tỷ đồng, tăng 57,1 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ tăng 47,8 % so với năm 2023 do những nguyên nhân sau /Profit after corporate income tax in audited Consolidated Income Statement for 2024 was VND 176.7 billion, an increase of VND 57.1 billion, equivalent to an increase of 47.8% compared to 2023 due to the following reasons:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất năm 2024 đạt 983,7 tỷ đồng, tăng hơn 9 tỷ đồng so với năm 2023, chủ yếu đến từ sự tăng trưởng ổn định của lĩnh vực thực phẩm và sự khởi sắc của lĩnh vực khách sạn /Net revenues from sales and services rendered in 2024 reached VND 983.7 billion, an increase of more than VND 9 billion compared to 2023, mainly due to the stable growth of food service activities and the prosperity of the hotel business.

- Doanh thu hoạt động tài chính hợp nhất năm 2024 đạt 24,8 tỷ đồng, giảm 28,3 tỷ đồng tương đương mức giảm 53,2% so với năm 2023 do trong năm 2023 Công ty ghi nhận lãi thanh lý các khoản đầu tư tài chính /*Consolidated financial income in 2024 reached VND 24.8 billion, down VND 28.3 billion, equivalent to a decrease of 53.2% compared to last year because in 2023 the Company recorded profits from liquidation of financial investments.*
- Chi phí tài chính hợp nhất năm 2024 đạt 117,9 tỷ đồng, tăng 99,5 tỷ đồng so với năm trước chủ yếu do tăng chi phí lãi vay /*Consolidated financial expenses in 2024 reached VND 117.9 billion, up VND 99.5 billion compared to the previous year, mainly due to increased interest expenses.*
- Chi phí quản lý doanh nghiệp hợp nhất năm 2024 đạt 130,2 tỷ đồng, giảm 17,6 tỷ đồng, tương đương mức giảm 11,9% so với năm 2023 do năm 2023 Công ty con ghi nhận tiền thuê đất được giảm theo Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Cơ quan thuế /*Consolidated general administrative expenses in 2024 reached VND 130.2 billion, down VND 17.6 billion, equivalent to a decrease of 11.9% compared to 2023 because the Subsidiary recorded a reduction in land rent according to the Government's Decree and the Tax Authority's Decision last year.*
- Thu nhập khác hợp nhất năm 2024 đạt 158,4 tỷ đồng, tăng 151,8 tỷ đồng so với năm 2023 do trong năm 2024 Công ty xử lý khoản nợ phải trả/ *Consolidated other income in 2024 reached VND 158.4 billion, an increase of VND 151.8 billion compared to last year due to the Company settling its liabilities in 2024.*
- Chi phí khác hợp nhất năm 2024 đạt 15,1 tỷ đồng, giảm 18,2 tỷ đồng tương đương mức giảm 54,6% so với năm 2023 do năm trước Công ty con xử lý công nợ tồn đọng /*Consolidated other expenses in 2024 reached VND 15.1 billion, a decrease of VND 18.2 billion, equivalent to a decrease of 54.6% compared to 2023 due to the subsidiary settling its outstanding debts in the previous year.*
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại năm 2024 là âm 179,3 triệu đồng, trong khi năm trước là âm 23,6 tỷ đồng do năm trước Công ty hoàn nhập chi phí thuế TNDN hoãn lại từ hoạt động thanh lý các khoản đầu tư /*Deferred corporate income tax expense in 2024 was negative VND 179.3 million, while the previous year was negative VND 23.6 billion because the Company reversed deferred corporate income tax expense from the liquidation of investments last year.*

2. Báo cáo tài chính riêng/Separate Financial Statements:

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo KQKD riêng năm 2024 đã kiểm toán đạt 150,9 tỷ đồng, giảm 36,4 tỷ đồng, tương đương mức giảm 19,4% so với năm 2023 do những nguyên nhân sau/*Profit after corporate income tax in audited Separate Income Statement for 2024 reached VND 150.9 billion, down VND 36.4 billion, equivalent to a decrease of 19.4% compared to 2023 due to the following reasons:*

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 251,7 tỷ đồng tăng 18,1 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 7,8% so với năm 2023 trong đó giá vốn hàng bán đạt 231,3 tỷ đồng, tăng 8,7 tỷ đồng tương đương 3,9% so với năm 2023, chủ yếu công ty tăng cường hoạt động cung cấp nguyên vật liệu, bao bì cho các đơn vị sản xuất, kiểm soát chặt chẽ giá mua đầu vào mà vẫn đảm bảo chất lượng tốt/*Net revenues from sales and services rendered reached*



VND 251.7 billion, an increase of VND 18.1 billion, equivalent to an increase of 7.8% compared to 2023, of which the cost of goods sold reached VND 231.3 billion, an increase of VND 8.7 billion, equivalent to 3.9% compared to 2023, mainly because the company increased the supply of raw materials and packaging for production units, strictly controlled input purchase prices while still ensuring good quality.

- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 51,6 tỷ đồng, giảm 229,5 tỷ đồng chủ yếu do năm trước Công ty ghi nhận cổ tức được chia từ các công ty con/Financial income reached VND 51.6 billion, down VND 229.5 billion mainly because the company recorded dividends from subsidiaries last year.
- Chi phí tài chính đạt âm 6,4 tỷ đồng, giảm 79,7 tỷ đồng do tình hình kinh doanh các khách sạn cải thiện đáng kể so với năm 2023 nên chi phí trích lập dự phòng tổn thất đầu tư giảm so với năm 2023/Financial expenses reached negative VND 6.4 billion, down VND 79.7 billion due to the significant improvement in hotel business compared to 2023, so the cost of investment loss provisions decreased compared to 2023.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 27,5 tỷ đồng, giảm 3,7 tỷ đồng tương đương mức giảm 11,9% so với năm 2023 do Công ty có khoản chi phí đã phân bổ đến hết tháng 8/2024/General and administrative expenses reached VND 27.5 billion, down VND 3.7 billion or 11.9% compared to 2023, as the Company had certain expenses already allocated through the end of August 2024..
- Thu nhập khác đạt hơn 100 tỷ đồng, bên cạnh đó năm 2023 thu nhập khác đạt 17 triệu đồng chủ yếu do trong năm 2024 Công ty xử lý khoản nợ phải trả/Other income reached more than VND 100 billion, in addition, in 2023 other income reached VND 17 million mainly because in 2024 the Company handled payable debts.

II. Biến động Lợi nhuận sau thuế TNDN trên Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 trước và sau kiểm toán/Changes in Profit after corporate income tax in Income Statement before and after audited:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất/Consolidated Financial Statements:

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo KQKD của BCTC hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán là 176,7 tỷ đồng, tăng 506 triệu đồng tương đương 0,3% so với chỉ tiêu này trên Báo cáo KQKD hợp nhất Quý 4/2024 do Công ty lập/Profit after corporate income tax in audited Consolidated Income Statement for 2024 was VND 176.7 billion, an increase of VND 500.5 million, equivalent to 0.3% compared to this indicator on the Consolidated Income Statement of Quarter 4, 2024 prepared by the Company.

(chi tiết các chỉ tiêu thay đổi theo phụ lục đính kèm/Details of the changed indicators are in the attached appendix)

2. Báo cáo tài chính riêng/Separate Financial Statements:

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo KQKD của BCTC riêng năm 2024 đã kiểm toán là 150,9 tỷ đồng, không thay đổi so với Báo cáo KQKD riêng Quý 4/2024 do Công ty lập/Profit after corporate income tax in audited Separate Income Statement for was VND 150.9 billion, unchanged compared to the Separate Income Statement of Quarter 4, 2024 prepared by the Company.

III. Giải trình ý kiến thể hiện trong Báo cáo tài chính như sau/*The explanation of the opinions expressed in the audited Financial Statements is as follows:*

Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024/*The auditing organization has given an unqualified opinion on the Separate Financial Statements and Consolidated Financial Statements for 2024.*

Trên đây là những nội dung giải trình về KQKD trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần One Capital Hospitality/*The above are the explanations on the business results on the Separate and Consolidated Financial Statements audited of One Capital Hospitality Joint Stock Company for the fiscal year ending December 31st, 2024.*

Rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ và hợp tác của Quý Cơ quan/*We are looking forward to receiving your attention, help and cooperation.*

Trân trọng cảm ơn/*Sincerely thank you!*

Nơi nhận/Recipients: 

- Như trên/*As above;*
- Lưu/*Archire: HC/Office.*

TỔNG GIÁM ĐỐC/

GENERAL DIRECTOR



Nguyễn Đức Minh/

Nguyen Duc Minh

**Phụ lục 01: Các chỉ tiêu KQKD thay đổi trên BCTC hợp nhất/
Appendix 01: Indicators changed in the consolidated Income Statement**

Giá trị (đồng) /Value (VND)

STT/ No.	Chỉ tiêu/Items	Mã chỉ tiêu/ Code	Tại Báo cáo tài chính Quý IV/2024 tự lập/ In the self-prepared Consolidated Financial Statements for Quarter IV 2024	Tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán/ In the audited Consolidated Financial Statements for 2024	% Thay đổi/ Change	Lý do điều chỉnh/ Reason for adjustment
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ /Revenues from sales and services rendered	01	1.018.723.924.301	1.018.575.978.807	-0,01%	Điều chỉnh mua - bán hàng nội bộ
2	Các khoản giảm trừ doanh thu/Revenue deductions	02	35.578.336.268	34.838.638.846	-2,08%	Điều chỉnh khoản giảm trừ doanh thu nội bộ
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ /Net revenues from sales and services rendered	10	983.145.588.033	983.737.339.961	0,06%	
4	Giá vốn hàng bán /Cost of goods sold	11	513.230.473.109	513.925.928.945	0,14%	Điều chỉnh mua - bán hàng nội bộ
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ /Gross revenues from sales and services rendered	20	469.915.114.924	469.811.411.016	-0,02%	Lợi nhuận gộp về bán hàng, cung cấp dịch vụ thay đổi tương ứng với sự thay đổi của các chỉ tiêu trên
5	Doanh thu hoạt động tài chính /Financial income	21	24.827.937.320	24.828.175.340	0,00%	Điều chỉnh chênh lệch tỷ giá khi đánh lại khoản mục có gốc ngoại tệ cuối kỳ
6	Chi phí tài chính/Financial expenses	22	117.971.026.568	117.971.026.571	0,00%	
7	Chi phí bán hàng /Selling expenses	25	181.796.204.615	180.844.467.757	-0,52%	Điều chỉnh bù trừ giao dịch nội bộ
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp /General administrative expenses	26	130.173.968.616	130.209.016.383	0,03%	Điều chỉnh bù trừ giao dịch nội bộ
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh /Net profit from operating activities	30	64.801.852.445	65.615.075.645	1,25%	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh thay đổi tương ứng với sự thay đổi của các chỉ tiêu trên
10	Thu nhập khác /Other income	31	158.444.815.826	158.444.867.165	0,00%	
11	Chi phí khác /Other expenses	32	15.156.729.535	15.140.345.865	-0,11%	Điều chỉnh loại trừ chi phí khác nội bộ
12	Lợi nhuận khác /Other profits	40	143.288.086.291	143.304.521.300	0,01%	Lợi nhuận khác thay đổi tương ứng sự thay đổi của chỉ tiêu 31 và 32
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế /Total net profit before tax	50	208.089.938.736	208.919.596.945	0,40%	Lợi nhuận kế toán trước thuế thay đổi tương ứng với sự thay đổi của các chỉ tiêu trên
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành /Current corporate income tax expenses	51	32.058.895.495	32.363.265.663	0,95%	Điều chỉnh chi phí thuế TNDN hiện hành ở Công ty CP Bánh Givral và Công ty CP Kem Tráng Tiên
15	Chi phí thuế TNDN hoãn lại /Deferred corporate income tax expenses	52	(204.040.301)	(179.258.287)	-12,15%	Điều chỉnh tài sản thuế hoãn lại của khấu hao tài sản cố định mua bán nội bộ
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp /Profit after corporate income tax	60	176.235.083.542	176.735.589.569	0,28%	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế thay đổi tương ứng với sự thay đổi của các chỉ tiêu trên
17	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ /Net profit (loss) after tax of parent entity	61	176.736.344.652	177.788.446.056	0,60%	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ thay đổi tương ứng với sự thay đổi của các chỉ tiêu trên
18	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát /Net profit (loss) after tax of non-controlling share holder	62	(501.261.110)	(1.052.856.487)	110,04%	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát thay đổi tương ứng với sự thay đổi của các chỉ tiêu trên

**Phụ lục 02: Các chỉ tiêu KQKD thay đổi trên BCTC riêng/
Appendix 02: Indicators changed in the separate Income Statement**

Giá trị (đồng) /Value (VND)

STT/ No.	Chỉ tiêu/Items	Mã chỉ tiêu/ Code	Tại Báo cáo tài chính Quý IV/2024 tự lập/ In the self-prepared separate Financial Statements for Quarter IV 2024	Tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán/ In the audited separate Financial Statements for 2024	% Thay đổi/ Change	Lý do điều chỉnh/ Reason for adjustment
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ /Revenues from sales and services rendered	01	251.738.021.480	251.738.021.480	0,00%	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu/Revenue deductions	02	2.391.574	2.391.574	0,00%	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ /Net revenues from sales and services rendered	10	251.735.629.906	251.735.629.906	0,00%	
4	Giá vốn hàng bán /Cost of goods sold	11	231.346.666.296	231.346.666.296	0,00%	
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ /Gross revenues from sales and services rendered	20	20.388.963.610	20.388.963.610	0,00%	
6	Doanh thu hoạt động tài chính /Financial income	21	51.570.147.310	51.570.147.310	0,00%	
7	Chi phí tài chính/Financial expenses	22	(6.419.042.979)	(6.419.042.979)	0,00%	
8	Chi phí bán hàng /Selling expenses	25	-	-		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp /General administrative expenses	26	27.478.898.468	27.478.898.468	0,00%	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh /Net profit from operating activities	30	50.899.255.431	50.899.255.431	0,00%	
11	Thu nhập khác /Other income	31	100.013.427.864	100.013.427.864	0,00%	
12	Chi phí khác /Other expenses	32	11.495.181	11.495.181	0,00%	
13	Lợi nhuận khác /Other profits	40	100.001.932.683	100.001.932.683	0,00%	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế /Total net profit before tax	50	150.901.188.114	150.901.188.114	0,00%	
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành /Current corporate income tax expenses	51	-	-	0,00%	
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại /Deferred corporate income tax expenses	52	-	-	0,00%	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp /Profit after corporate income tax	60	150.901.188.114	150.901.188.114	0,00%	